Inspire SCHOOLS
HỆ THỐNG TRƯỜNG KHAI NGUYÊN

GLOBAL RECOGNITION & ACCREDITATION
WORLD'S BEST SCHOOL PRIZES TOP 10 FINALIST 2026 | Google for Education Reference School | STEM

# BÁO BÀI - LỚP 4A – ISP08

## Class Assignment Report - Grade 4A

*(Tuần/week: **5** Từ ngày/From **14/09/2026** đến ngày/To **18/09/2026**)*
*GVCN/ Homeroom Teacher: **Lê Kiều Anh***

| Thứ - Ngày<br>Day - Date | Tiết<br>Period | Môn học<br>Subject | Nội dung học tập<br>Lesson Details | Dặn dò<br>Preparation Notes |
|---|---|---|---|---|
| **Thứ Hai**<br>***Monday***<br>**14/09/2026** | **1** | **Global Perspectives** | Lesson 3.2<br>Review and evaluate the questions used in the game (p. 60) | Ôn lại nội dung bài đã học, làm bài tập về nhà và chuẩn bị bài mới (nếu có) |
| | **2** | **Tiếng Việt** | Chủ điểm 2: Trải nghiệm và khám phá<br>Bài 1 - Đọc: Bầu trời trong quả trứng | SGK TV4, VBT TV4, vở ô li, bảng con, bút lông, đồ dùng học tập, ... |
| | **3** | **Tiếng Việt** | Chủ điểm 2: Trải nghiệm và khám phá<br>Bài 1 - Luyện từ và câu: Động từ | SGK TV4, VBT TV4, vở ô li, bảng con, bút lông, đồ dùng học tập, ... |
| | **4** | **English (Expat)** | P1 — Unit 10: I've printed my homework \| Lesson 1 \| Pages: 80 | Ôn lại nội dung bài đã học, làm bài tập về nhà và chuẩn bị bài mới (nếu có) |
| | **5** | **English (Expat)** | P2 — Unit 10: I've printed my homework \| Lesson 4 \| Pages: 83 | Ôn lại nội dung bài đã học, làm bài tập về nhà và chuẩn bị bài mới (nếu có) |
| | **6** | **Giáo dục thể chất** | Bài 1: Bài tập rèn thăng bằng<br>- Kiểm soát cơ thể khi di chuyển trên vạch/ghế thấp. | - Mặc đồng phục GDTC, mang giày thể thao phù hợp.<br>- Mang bình nước cá nhân.<br>- Đảm bảo sức khỏe; báo giáo viên nếu cần hỗ trợ. |
| | **7** | **Giáo dục thể chất** | Bài 1: Bài tập rèn thăng bằng<br>- Kiểm soát cơ thể khi di chuyển trên vạch/ghế thấp. | - Mặc đồng phục GDTC, mang giày thể thao phù hợp.<br>- Mang bình nước cá nhân.<br>- Đảm bảo sức khỏe; báo giáo viên nếu cần hỗ trợ. |
| | **8** | **Global Perspectives** | Lesson 3.2<br>Review and evaluate the questions used in the game (p. 60) | Ôn lại nội dung bài đã học, làm bài tập về nhà và chuẩn bị bài mới (nếu có) |
| | **9** | **Hệ thống đại sứ** | | |
| **Thứ Ba**<br>***Tuesday***<br>**15/09/2026** | **1** | **Toán** | Bài 10: Số có sáu chữ số. Số 1000000 - Tiết 2 | SGK Toán 4, VBT Toán 4, đồ dùng học tập. |
| | **2** | **Toán** | Bài 10: Số có sáu chữ số. Số 1000000 - Tiết 3 | SGK Toán 4, VBT Toán 4, đồ dùng học tập. |
| | **3** | **Khoa học** | Bài 5: Vai trò của không khí và bảo vệ bầu không khí trong lành | SGK Khoa học 4, đồ dùng học tập, ... |
| | **4** | **English** | P1 — Unit 10: I've printed my homework \| Lesson 2 \| Pages: 81 | Ôn lại nội dung bài đã học, làm bài tập về nhà và chuẩn bị bài mới (nếu có) |



| | | | | |
|---|---|---|---|---|
| | **5** | **English** | P2 — Unit 10: I've printed my homework \| Lesson 3 \| Pages: 82 | Ôn lại nội dung bài đã học, làm bài tập về nhà và chuẩn bị bài mới (nếu có) |
| | **6** | **Wellbeing** | Bài 5: Đối diện với sự thất vọng | Thực hành hoạt động về nhà |
| | **7** | **Lịch sử & Địa lý** | Bài 4: Thiên nhiên vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ - tiết 3 | SGK Lịch sử & Địa lý 4, đồ dùng học tập, ... |
| | **8** | **Lịch sử & Địa lý** | Bài 5: Dân cư và hoạt động sản xuất ở vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ - tiết 1 | SGK Lịch sử & Địa lý 4, đồ dùng học tập, ... |
| | **9** | **Không gian học tập** | | |
| **Thứ Tư *Wednesday* 16/09/2026** | **1** | **Global Citizen Competencies** | Bài 5: Thấu hiểu câu chuyện của bạn | Thực hành hoạt động về nhà |
| | **2** | **English (Expat)** | P3 — Unit 10: I've printed my homework \| Lesson 6 \| Pages: 85 | Ôn lại nội dung bài đã học, làm bài tập về nhà và chuẩn bị bài mới (nếu có) |
| | **3** | **English (Expat)** | P4 — Unit 10: I've printed my homework \| Lesson 6 \| Pages: 85 | Ôn lại nội dung bài đã học, làm bài tập về nhà và chuẩn bị bài mới (nếu có) |
| | **4** | **STEAM Lab** | Thí nghiệm duy trì sự cháy 1 và 2 | |
| | **5** | **STEAM Lab** | Thí nghiệm duy trì sự cháy 1 và 3 | |
| | **6** | **AI & Digital Innovation** | Bức danh họa nổi tiếng | |
| | **7** | **AI & Digital Innovation** | Bức danh họa nổi tiếng | |
| | **8** | **Toán** | Bài 11: Hàng và lớp - Tiết 1 | SGK Toán 4, VBT Toán 4, đồ dùng học tập. |
| | **9** | **Hệ thống đại sứ** | | |
| **Thứ Năm *Thursday* 17/09/2026** | **1** | **Ôn tập** | Theo hướng dẫn của GVCN | HS ôn tập theo hướng dẫn của GVCN |
| | **2** | **English** | P3 — Unit 10: I've printed my homework \| Lesson 5 \| Pages: 84 | Ôn lại nội dung bài đã học, làm bài tập về nhà và chuẩn bị bài mới (nếu có) |
| | **3** | **English** | P4 — Unit 10: I've printed my homework \| Lesson 5 \| Pages: 84 | Ôn lại nội dung bài đã học, làm bài tập về nhà và chuẩn bị bài mới (nếu có) |
| | **4** | **Tiếng Việt** | Chủ điểm 2: Trải nghiệm và khám phá Bài 1 - Viết (TLV): Tìm hiểu cách viết bài văn thuật lại một sự việc | SGK TV4, VBT TV4, vở ô li, bảng con, bút lông, đồ dùng học tập, ... |
| | **5** | **Tiếng Việt** | Chủ điểm 2: Trải nghiệm và khám phá Bài 2 - Đọc: Tiếng nói của cỏ cây | SGK TV4, VBT TV4, vở ô li, bảng con, bút lông, đồ dùng học tập, ... |
| | **6** | **Nghệ thuật sáng tạo** | MỸ THUẬT: Tranh vẽ tĩnh vật | Mang đầy đủ dụng cụ học tập: màu, vở vẽ, bút chì, gôm |

| | | | | |
|---|---|---|---|---|
| | **7** | **Nghệ thuật sáng tạo** | MỸ THUẬT: Tranh vẽ tĩnh vật | Mang đầy đủ dụng cụ học tập: màu, vở vẽ, bút chì, gôm |
| | **8** | **Ôn tập** | Theo hướng dẫn của GVCN | HS ôn tập theo hướng dẫn của GVCN |
| | **9** | **Không gian học tập** | | |
| **Thứ Sáu**<br>***Friday***<br>**18/09/2026** | **1** | **Tiếng Việt** | Chủ điểm 2: Trải nghiệm và khám phá<br>Bài 2 - Viết (TLV): Lập dàn ý cho bài văn thuật lại một sự việc | SGK TV4, VBT TV4, vở ô li, bảng con, bút lông, đồ dùng học tập, ... |
| | **2** | **Bơi** | Quạt tay tạo lực tiến<br>- Chỉnh đường tay, cảm giác nước, không đập nước lãng phí. | - Chuẩn bị đồ bơi, kính bơi, khăn tắm và đồ thay.<br>- Mang đầy đủ vật dụng cá nhân cần thiết.<br>- Đảm bảo sức khỏe; tuân thủ quy định an toàn hồ bơi. |
| | **3** | **Bơi** | Quạt tay tạo lực tiến<br>- Chỉnh đường tay, cảm giác nước, không đập nước lãng phí. | - Chuẩn bị đồ bơi, kính bơi, khăn tắm và đồ thay.<br>- Mang đầy đủ vật dụng cá nhân cần thiết.<br>- Đảm bảo sức khỏe; tuân thủ quy định an toàn hồ bơi. |
| | **4** | **Math** | Solving Three-Step Word Problems | Mang theo thiết bị điện tử đã đăng nhập vào Khan Academy và Google Sites |
| | **5** | **Math** | Solving Three-Step Word Problems | Mang theo thiết bị điện tử đã đăng nhập vào Khan Academy và Google Sites |
| | **6** | **Toán** | Bài 11: Hàng và lớp - Tiết 2 | SGK Toán 4, VBT Toán 4, đồ dùng học tập. |
| | **7** | **Toán** | Bài 11: Hàng và lớp - Tiết 3 | SGK Toán 4, VBT Toán 4, đồ dùng học tập. |
| | **8** | **Tiếng Việt** | Chủ điểm 2: Trải nghiệm và khám phá<br>Bài 2 - Nói và nghe: Trải nghiệm đáng nhớ | SGK TV4, VBT TV4, vở ô li, bảng con, bút lông, đồ dùng học tập, ... |
| | **9** | **HĐTNHN** | | |

